

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG  
6 THÁNG NĂM 2023**

**Kính gửi:**

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
  
- Tên Tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐÀ NẴNG (DAWACO)**
- Trụ sở chính: Số 57 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0236 3697 999
- Vốn điều lệ: 579.640.610.000 đồng
- Mã chứng khoán: DNN
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	14/4/2023	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Thông qua Báo cáo Hội đồng quản trị về tình hình quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023.</li><li>2. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2023.</li><li>3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.</li><li>4. Thông qua Báo cáo tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch tài chính và Phân phối lợi nhuận năm 2023.</li></ol>

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>5. Thông qua Tờ trình báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. (TT số 01/TTr-HĐQT ngày 14/4/2023).</p> <p>6. Thông qua Tờ trình trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch trích lập quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2023. (TT số 02/TTr-HĐQT ngày 14/4/2023).</p> <p>7. Thông qua Tờ trình báo cáo quỹ lương và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch quỹ lương và thù lao năm 2023. (TTr số 03/TTr-HĐQT ngày 14/4/2023).</p> <p>8. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023. (TT số 03/2023/TTr-BKS ngày 14/4/2023).</p>

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hồ Hương	Chủ tịch HĐQT	29/10/2021	
2	Hồ Minh Nam	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	29/10/2021	
3	Đặng Thanh Bình	TVHĐQT không điều hành, Phó chủ tịch HĐQT	29/10/2021	
4	Lê Đức Quý	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty	29/10/2021	
5	Nguyễn Trường Ánh	TVHĐQT không điều hành	29/10/2021	

### 2. Về các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện 02 cuộc họp Hội đồng quản trị và nhiều lần lấy ý kiến Hội đồng quản trị bằng văn bản. Tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị đều có sự tham dự đầy đủ của Ban Kiểm soát.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %
1	Hồ Hương	Chủ tịch HĐQT	02/02	100%
2	Hồ Minh Nam	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	02/02	100%
3	Đặng Thanh Bình	TVHĐQT không điều hành, Phó chủ tịch HĐQT	02/02	100%
4	Lê Đức Quý	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty	02/02	100%
5	Nguyễn Trường Ánh	TVHĐQT không điều hành	02/02	100%

### 3. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc (TGD):

Hoạt động giám sát HĐQT đối với Tổng giám đốc được thực hiện thường xuyên, kịp thời và đầy đủ. Ngoài các phiên họp định kỳ, TGD cũng thường xuyên trao đổi với HĐQT để xử lý kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh.

HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và các bộ phận chuyên môn tham gia, đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

HĐQT đã chủ động đánh giá, căn cứ tình hình thực tế của các đơn vị trong Công ty để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền và phù hợp với định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty.

### 4. Về hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Hiện nay, hoạt động quản lý và điều hành của Ban điều hành rất hiệu quả, đảm bảo các nhiệm vụ được HĐQT chỉ đạo thực hiện tốt, các thành viên của Ban điều hành là một trong các thành viên của các Ban chỉ đạo chống thất thu, Ban chỉ đạo chống thất thoát, Ban cố vấn trực thuộc HĐQT.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về những vấn đề cụ thể như sau:

#### a. Nghị quyết: Tổng cộng 02 Nghị quyết

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	22/02/2023	V/v thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			2023 của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng
2	02/NQ-HĐQT	07/6/2023	V/v thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

**b. Quyết định: Tổng cộng 07 Quyết định**

Stt	Số quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	28/2/2023	V/v Đồng ý cho cán bộ đi nước ngoài
2	02/QĐ-HĐQT	14/3/2023	V/v Điều chỉnh, sửa đổi một số điều của Quy chế chi tiêu nội bộ Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng
3	03/QĐ-HĐQT	27/3/2023	V/v Thành lập các tiểu ban giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng
4	04/QĐ-HĐQT	25/5/2023	V/v Đồng ý cho cán bộ đi công tác nước ngoài
5	05/QĐ-HĐQT	30/6/2023	V/v Ban hành quy chế quản lý tài chính
6	06/QĐ-HĐQT	30/6/2023	V/v Ban hành quy định về lựa chọn nhà thầu cung cấp nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, dịch vụ tư vấn để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng
7	07/QĐ-HĐQT	30/6/2023	V/v Ban hành Quy định về quản lý vật tư, thiết bị tại Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng.

**III. Ban kiểm soát:**

**1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):**

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng BKS	29/10/2021		Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
2	Phạm Thị Quế Chi	Thành viên BKS, Kiểm soát viên chuyên trách kiêm Giám đốc Ban Hành chính – Nhân sự	29/10/2021		Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành Kế toán
3	Thái Quốc Khánh	Thành viên BKS không chuyên trách	29/10/2021		Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Kế toán; Thạc sỹ Tài chính; Tiến sỹ Quản trị Kinh doanh

## 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Thu Hà	Trưởng BKS	02	100%	
2	Phạm Thị Quế Chi	Thành viên BKS	02	100%	
3	Thái Quốc Khánh	Thành viên BKS không chuyên trách	02	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban. Tham gia đóng góp ý kiến với những nội dung liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh như: quản lý vật tư hàng tồn kho, đẩy nhanh quyết toán các công trình XDCB, quy chế tiền lương.

- Giám sát hoạt động của HĐQT, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban TGD theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

- BKS đã kiểm tra, giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban TGD trong quá trình quản trị Công ty nhằm đảm bảo xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ pháp luật và phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

- BKS đã đề xuất danh sách đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và cả năm 2023.

- BKS thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 và BCTC Quý 1 và 2 năm 2023.

#### 4. Sự phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Các thành viên BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của BKS và Trưởng ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trên cơ sở các nội dung cuộc họp, BKS đã chuẩn bị các ý kiến đóng góp thuộc thẩm quyền, sát với tình hình kinh doanh nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

BKS thường xuyên trao đổi HĐQT, Ban điều hành và các Giám đốc, Phó Giám đốc ban trong Công ty để đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD của Công ty nhằm đạt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật Chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

#### 5. Các hoạt động khác của BKS:

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty, xem xét các Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty trong 6 tháng đầu năm 2023, xem xét việc tuân thủ và chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn trong sản xuất kinh doanh, các rủi ro tiềm ẩn (nếu có).

#### IV. Ban điều hành (BDH):

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên BDH	Ngày miễn nhiệm thành viên BDH
1	Hồ Minh Nam	10/11/1975	Thạc sỹ kỹ thuật cơ sở hạ tầng	01/11/2021	
2	Lê Đức Quý	01/01/1964	Cử nhân kinh tế	01/11/2021	
3	Trần Phước Thương	01/01/1966	Kỹ sư hóa, Cử nhân kinh tế	14/12/2021	
4	Phan Thịnh	04/01/1969	Cử nhân TCKT	01/11/2021	

#### V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Phan Thịnh	04/01/1969	Cử nhân Kinh tế	01/11/2021

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Công ty không tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
<b>A</b>	<b>CÁ NHÂN</b>								
1	Hồ Hương		Chủ tịch HĐQT			29/10/2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện phần vốn góp của UBND TP Đà Nẵng.</li> <li>- Người nội bộ</li> </ul>
2	Đặng Thanh Bình		Phó Chủ tịch HĐQT			29/10/2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện phần vốn góp của Cổ đông chiến lược-Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung</li> <li>- Người nội bộ</li> </ul>
3	Hồ Minh Nam		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Ban Quản lý dự án			29/10/2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện phần vốn góp của UBND TP Đà Nẵng</li> <li>- Người nội bộ</li> </ul>
4	Lê Đức Quý		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Người			29/10/2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện phần vốn góp của UBND TP Đà Nẵng</li> <li>- Người nội bộ</li> </ul>

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
			phụ trách kiểm toán nội bộ						
5	Nguyễn Trường Ảnh		Thành viên HĐQT không điều hành			29/10/2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện phần vốn góp của Cổ đông chiến lược-Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung</li> <li>- Người nội bộ</li> </ul>
5	Trần Phước Thương		Phó Tổng Giám đốc			14/12/2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người nội bộ</li> </ul>
6	Phan Thịnh		Kế toán trưởng			01/11/2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người nội bộ</li> </ul>
7	Nguyễn Thị Thu Hà		Trưởng ban kiểm soát			29/10/2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người nội bộ</li> </ul>
8	Phạm Thị Quế Chi		Thành viên Ban kiểm soát			29/10/2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người nội bộ</li> </ul>
9	Thái Quốc Khánh		Thành viên Ban kiểm soát			29/10/2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Người nội bộ</li> </ul>



ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10	Lê Văn Dũng		Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây lắp và Cấp thoát nước (Dawacon)			01/01/2019			- Người quản lý tại Công ty con.
11	Lê Uyên Phương		Giám đốc Ban Truyền thông - Cổ đông; Thư ký Công ty; Người quản trị Công ty; Người được UQ CBTT			14/12/2021			- Người nội bộ
<b>B</b>	<b>TỔ CHỨC</b>								
1	UBND Thành phố Đà Nẵng					29/10/2016			Chủ sở hữu phần vốn góp tại Công ty (chiếm 60.08% vốn điều lệ).
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung					29/10/2016			Chủ sở hữu phần vốn góp - Cổ đông chiến lược tại Công ty (chiếm 34.99% vốn điều lệ).

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3	Công ty TNHH MTV Xây lắp CTN Đà Nẵng (Dawacon).								Công ty con.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

#### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2023)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
<b>A</b>	<b>CÁ NHÂN</b>							
1	Hồ Hương		Chủ tịch HĐQT			0	0	Đại diện vốn góp của UBND TP Đà Nẵng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Côngty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.1	Bùi Tá Hựu							Bố vợ
1.2	Trần Thị Thu							Mẹ vợ
1.3	Bùi Thị Kim Ánh							Vợ
1.4	Hồ Bùi Văn Quang							Con
1.5	Hồ Bùi Văn Trung							Con
1.6	Hồ Thị Trình							Chị
1.7	Hồ Văn Quê							Em
1.8	Hồ Văn Thủy							Em
1.9	Hồ Tuấn Anh							Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.10	Hồ Văn Thắng							Em
1.11	Phạm Thị Trí							Chị dâu
1.12	Lê Văn Mười							Anh rể
1.13	Nguyễn Thị Hoàng Dung							Em dâu
1.14	Huỳnh Thị Mỹ Lan							Em dâu
1.15	Võ Thị Thu Thủy							Em dâu
1.16	Trương Thị Thanh Châu							Em dâu
2	Đặng Thanh Bình		Phó Chủ tịch HĐQT			0	0	Đại diện vốn góp của Cổ đông chiến lược- Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng Miền

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Côngty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
								Trung
2.1	Mai Thị Ba							Mẹ đẻ
2.2	Ngô Thị Yến Linh							Vợ
2.3	Đặng Thị Lan Ngọc							Con
2.4	Đặng Ngọc Hoàng							Con
2.5	Hồ Minh Khiết							Con rể
2.6	Đặng Thị Xuân							Chị
2.7	Đặng Thanh Hồng							Anh
2.8	Mai Thị Lộc							Em dâu
2.9	Đặng Thị Tâm							Em
2.10	Ngô Văn Vinh							Em rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.11	Đặng Thanh Hiền							Em
2.12	Lê Thị Thùy							Em dâu
2.13	Đặng Thị Thu Thanh							Em
2.14	Võ Văn Cường							Em rể
2.15	Đặng Thanh Trà							Em
2.16	Phan Thị Trinh Nữ							Em dâu
3	Hồ Minh Nam		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			7000	0,01208	
3.1	Hồ Bút							Bố đẻ
3.2	Đỗ Thị Lân							Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.3	Phạm Kim Thoa							Mẹ vợ
3.4	Lê Phạm Hồng Điệp							Vợ
3.5	Hồ Minh Huy							Con
3.6	Hồ Lê Minh Hoàng							Con
3.7	Hồ Minh Đức							Em
3.8	Lê Thị Ngọc Loan							Em dâu
3.9	Lê Phạm Hồng Diễm							Chị vợ
3.10	Lê Trọng Vũ							Em vợ
4	Lê Đức Quý		Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc			0	0	Đại diện vốn góp của UBND TP Đà Nẵng
4.1	Trần Thị Bay							Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.2	Nguyễn Thị Trai							Mẹ vợ
4.3	Nguyễn Thị Mỹ Trân							Vợ
4.4	Lê Nguyễn Đức Khánh							Con
4.5	Lê Nguyễn Khánh Uyên							Con
4.6	Lê Đức Ngọc							Anh
4.7	Nguyễn Thị Kim Minh							Chị dâu
5	Nguyễn Trường Ánh		Thành viên HĐQT			4.600	0,00794	Đại diện của Cổ đông chiến lược- Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung
5.1	Nguyễn Trường Hoàng							Bố đẻ
5.2	Lê Thị Hiệp							Mẹ đẻ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Côngty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.3	Huỳnh Thị Mỹ Dung							Vợ
5.4	Nguyễn Hoàng Nga							Con
5.5	Nguyễn Hoàng Thu Giang					2.000	0,00345	Con
5.6	Nguyễn Trường Ân					6.800	0,01173	Em
5.7	Nguyễn Thị Truyền							Em dâu
5.8	Huỳnh Thị Hiền							Chị vợ
5.9	Huỳnh Thị Năng							Chị vợ
5.10	Huỳnh Tấn Trí							Em vợ
5.11	Huỳnh Tấn Tuệ							Em vợ
5.12	Huỳnh Tấn Phước							Em vợ
5.13	Huỳnh Tấn Thiện							Em vợ
5.14	Huỳnh Tấn Phương							Em vợ
5.15	Huỳnh Tấn Cường							Em vợ
6	Trần Phước Thương		Phó Tổng Giám đốc			7.000	0,01208	
6.1	Trần Phước Nhung							Bố đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Côngty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.2	Đinh Thị Thu							Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Át							Cha vợ
6.4	Lâm Thị Tôn							Mẹ vợ
6.5	Nguyễn Thị Thanh Hưng							Vợ
6.6	Trần Nguyễn Phương Minh							Con
6.7	Trần Nguyễn Hoàng Phương							Con
6.8	Hoàng Công Huân							Con rể
6.9	Lê Thị Hoàng Phương							Con dâu
6.10	Trần Thị Xuân							Em
6.11	Trần Thị Mãng							Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.12	Trần Phước Mỹ							Em
6.13	Hoàng Tân							Em rể
6.14	Nguyễn Thị Thanh Nga							Em dâu
6.15	Võ Văn Tuấn							Em rể
7	<b>Phan Thịnh</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>7.200</b>	<b>0,01242</b>	<b>Kế toán Trưởng Công ty</b>
7.1	Lê Thị Nhi							Mẹ đẻ
7.2	Đặng Thị Đoàn Trang							Vợ
7.3	Phan Đặng Thy Nga							Con
7.4	Phan Chí Nguyên							Con
7.5	Phan Thị Xin							Chị
7.6	Phan Xanh							Anh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Côngty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.7	Phan Thị Bình							Chị
7.8	Huỳnh Hữu Đáng							Anh rể
7.9	Nguyễn Thị Ngọc Lanh							Chị dâu
7.10	Nguyễn Thị Cúc							Mẹ vợ
8	Nguyễn Thị Thu Hà		Trưởng ban kiểm soát			0	0	Trưởng Ban kiểm soát
8.1	Trần Thị Hạnh							Mẹ đẻ
8.2	Trần Thị Tuyết							Mẹ chồng
8.3	Nguyễn Quốc Vinh							Chồng
8.4	Nguyễn Trần Phương Nghi							Con
8.5	Nguyễn Trần Chiêu Nghi							Con
8.6	Nguyễn Đồng Nam							Anh
8.7	Nguyễn Thị Thu Hiền							Em

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Côngty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.8	Nguyễn Thị Kim Hoa							Em
8.9	Phạm Tấn Hiệp							Em rể
9	Phạm Thị Quế Chi		Thành viên Ban kiểm soát			11.300	0,01949	Kiểm soát viên chuyên trách
9.1	Thái Thị Kim Hoa							Mẹ đẻ
9.2	Nguyễn Văn Vinh							Bố chồng
9.3	Nguyễn Thị Thúy							Mẹ chồng
9.4	Lê Ngọc Thịnh							Chồng
9.5	Lê Ngọc Bảo Quyên							Con
9.6	Lê Ngọc Bảo Trâm							Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.7	Phạm Thị Quế Phương							Chị
9.8	Phạm Thị Ngọc Lan							Em
9.9	Ngô Vũ Anh Thy							Em rể
10	Thái Quốc Khánh		Thành viên Ban kiểm soát			0	0	Kiểm soát viên không chuyên trách
10.1	Thái Văn Bốn							Bố đẻ
10.2	Trần Thị Ký							Mẹ đẻ
10.3	Phan Thị Sinh							Vợ
10.4	Thái Quốc Bình							Con
10.5	Thái Phan Gia Bảo							Con
10.6	Thái Quốc Khanh							Em ruột
10.7	Thái Quốc Khương					2.100	0,0036	Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	<b>Công ty con (Công ty TNHH MTV xây lắp và cấp thoát nước Đà Nẵng (Dawacon))</b>							
11	Lê Văn Dũng		Giám đốc Công ty			7.100	0,01225	Giám đốc công ty Dawacon
11.1	Trương Văn Phong							Bố vợ
11.2	Hồ Thị Thanh Xuân							Mẹ vợ
11.3	Trương Tú Anh							Vợ
11.4	Lê Tú Vân Giang							Con
11.5	Lê Tú Châu Giang							Con
11.6	Lê Thị Em							Chị
11.7	Lê Thị Trinh							Chị
11.10	Lê Văn Thương							Anh

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Côngty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.11	Lê Cao Nguyên							Anh
11.12	Lê Văn Lân							Anh
11.13	Lê Văn Trọng							Anh
11.14	Lê Văn Trung							Anh
11.15	Lê Thị Cẩm							Em
11.16	Trần Văn Trọng							Anh rể
11.17	Võ Đức Thành							Anh rể
11.18	Nguyễn Thị Hương							Chị dâu
11.19	Trần Thị Minh Sinh							Chị dâu
11.20	Huỳnh Thị Tánh							Chị dâu



STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.21	Phan Thị Hoa							Chị dâu
11.22	Nguyễn thị Thu Lệ							Chị dâu
11.23	Văn Tế Tường							Em rể
<b>Người được ủy quyền Công bố thông tin</b>								
1	Lê Uyên Phương		Giám đốc Ban Truyền thông - Cổ đông			0	0	Người được ủy quyền công bố thông tin
1.1	Lê Hồng Hà							Bố đẻ
1.2	Cao Thị Bửu							Mẹ đẻ
1.3	Trần Thị Ngọc Khoa							Mẹ chồng
1.4	Đỗ Cẩm Phong							Chồng
1.5	Đỗ Lê Khánh Linh							Con
1.6	Đỗ Lê Phương Anh							Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.7	Lê Phương Uyên							Em
1.8	Lê Cao Phong							Em
1.9	Lê Đức Uy							Em
<b>B</b>	<b>TỔ CHỨC</b>							
1	UBND Thành phố Đà Nẵng					34.824.217	60,08	Chủ sở hữu phần vốn góp tại Công ty (chiếm 60.08% vốn điều lệ)
2	Công ty CP Đầu tư Đà Nẵng Miền Trung					20.286.744	34,99	Chủ sở hữu phần vốn góp - Cổ đông chiến lược tại Công ty (chiếm 34.99% vốn điều lệ).
3	Công ty TNHH MTV Xây lắp CTN Đà Nẵng					0	0	Công ty con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:  
Không có

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023, kính báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *Mlu*

- Như trên;
- HĐQT/BKS/Ban ĐH
- Lưu TKHQQT, VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**HỒ HƯƠNG**

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Kỳ báo cáo: 6 tháng/năm**

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	<b>Thông tin chung</b>	Mã chứng khoán	DNN
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	60%
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) - 1: Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 - 2: Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020	Có
7	<b>Đại hội đồng cổ đông (Trong kỳ báo cáo)</b>	Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên	14/04/2023
8		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ thường niên trên website doanh nghiệp	24/03/2023
9		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ thường niên đối với SGĐCK	24/03/2023
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ thường niên với SGĐCK	14/04/2023
11		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
12		Công ty có đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
13		Công ty có báo cáo thù lao của từng thành viên HĐQT tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
14		Công ty có đưa nội dung tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty không (Có/Không)	Có
15		Công ty có báo cáo tiền lương của Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không (Có/Không)	Có
16		Công ty có mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp báo cáo kiểm toán của báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, trái ngược	Có
17		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên không? (Có/Không)	Không
18		Ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường	
19		Ngày đăng tải tài liệu ĐHĐCĐ bất thường trên website doanh nghiệp	
20		Ngày công bố thông tin tài liệu ĐHĐCĐ bất thường đối với SGĐCK	
21		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ bất thường với SGĐCK	
22		Công ty tổ chức ĐHĐCĐ bất thường thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	
23	Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức ĐHĐCĐ, Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường không? (Có/Không)		
24	Số lần bị Sở Giao dịch Chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ		
25	Số lần bị UBCKNN nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về ĐHĐCĐ		
26	<b>Hội đồng quản trị</b>	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị	5
27		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập	0
28		Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không
29		Số lượng cuộc họp HĐQT trong kỳ báo cáo	2
30		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Có
31		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	Phòng chống thất thu và thất thoát
32		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có

33		Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Có
34		Số lượng TV BKS (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	3
35		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên HĐQT, Giám đốc/ Tổng Giám đốc và người quản lý khác (Liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	
36	Ban Kiểm soát	Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (Liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	1-Kiểm soát viên chuyên trách kiểm Giám đốc Ban HCNS
37		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không) (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	Không
38		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (Câu hỏi đối với công ty hoạt động theo mô hình 1)	2
42		Website của công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định (Có/Không)	Có
43	Vấn đề khác	Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong kỳ báo cáo (Có/Không)	Có
44		Công ty có bị sở GDCK hoặc UBCKNN nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không (Có/Không)	Không
45		Công ty đã thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ chưa (Đã thực hiện/Chưa thực hiện)	Đã thực hiện